TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 10/2024/ HSST
Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Quang Văn

Ông Bùi Khắc Thái

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hải- Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2023/HS-ST ngày 25/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D;** Tên gọi khác: (Không); sinh năm 1983; tại: Huyện N, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp; Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12 (không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); con bà:Nguyễn Thị S; Có vợ Nguyễn Thị V có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 05/10/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện N ra quyết định số 335/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 05/10/2021 - Nguyễn Văn D chấp hành xong quyết định ngày 05/01/2022.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 28/11/2018, bị Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 (phạt cảnh cáo) về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Ngày 14/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan xét xử 15 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* bị cáo chấp hành xong bản án ngày 06/7/2021.

- Ngày 20/01/2022, bị Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0301256 (phạt cảnh cáo) về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2023 đến ngày 28/9/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. (Có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

- Anh Điền Đức Đ, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)
- Nguyễn Thị V, sinh năm 1985. Trú tại: Thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.(Có mặt)

**Người làm chứng:*

- Nguyễn Thế A, sinh năm 1989. (Vắng mặt)
- Lê Thị Thùy G, sinh năm 2001. (Vắng mặt)
- Trần Quang T1, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D là đối tượng sử dụng ma túy, để có ma túy sử dụng và bán kiếm lời nên khoảng 13 giờ ngày 20/9/2023, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-59515 từ nhà ở thôn R, xã P, huyện N đến thị trấn N để tìm mua ma túy. Khi đến khu vực Bến xe khách N, thị trấn N, D đã gặp một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy nên lại gần và hỏi *"Anh có ma túy bán không, bán cho em hai triệu"*, người nam giới trả lời *"Có, đưa tiền đây"*. D lấy 2.000.000 đồng đưa cho người nam giới, người này cầm tiền và đưa cho D 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, D mở ra kiểm tra thấy bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, xác định là heroine nên đã gói lại và bỏ gói ma túy vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn người nam giới bán ma túy cho D cũng bỏ đi luôn. Khi về nhà, D vào phòng ngủ của gia đình, lấy dao lam chia gói ma túy vừa mua được thành 27 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc mầu vàng. D bỏ 27 gói ma túy trên vào 01 lọ nhựa mầu trắng và cất giấu trên giường kê tại phòng ngủ của mình nhằm mục đích bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2023 đến ngày 22/9/2023, Nguyễn Văn D đã bán cho Điền Đức Đ sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 21/9/2023, Điền Đức Đ bắt xe bus đi từ thành phố N đến huyện N để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến khu vực ngã ba

R, xã P, huyện N thì Đ xuống xe bus và đi nhờ xe máy của người đi đường không quen biết đến khu vực thôn K, xã P, huyện N. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Đ sử dụng điện thoại nhãn hiệu Nokia mầu đen lắp số thuê bao 0927.835.359 gọi vào số sim thuê bao 0363.337.929 của D và hỏi "*Anh ơi bán cho em hai gói ma túy bốn trăm",* D đồng ý và trả lời *"Ừ"* và hẹn Đ đến nhà D ở thôn R, xã P, huyện N để bán ma túy. Sau đó, D lấy 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng trong lọ nhựa mầu trắng cầm ở tay trái. Khi Đ đi bộ đến nhà D, Đ đưa 400.000 đồng cho D, Dương cầm tiền và đưa 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng cho Đ. Sau khi mua được ma túy, Đ đi bộ đến cánh đồng của xã P sử dụng hết 02 gói ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Điền Đức Đ tiếp tục sử dụng số thuê bao 0927.835.359 gọi vào số sim thuê bao 0363.337.929 của Nguyễn Văn D hỏi "*Anh ơi bán cho em hai gói ma túy bốn trăm"*, D đồng ý và trả lời *"Ừ"* và hẹn Đ đến đoạn đường thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện N đợi D đem ma túy đến bán. Sau đó, D lấy 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng trong lọ nhựa mầu trắng cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-59515 đến điểm hẹn với Đ. Khi gặp nhau, Đ đưa cho D 400.000 đồng, Dương cầm tiền và đưa 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng cho Đ rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Điền Đức Đ sau khi mua được ma túy đã đi nhờ xe ô tô của người đi đường đến điểm bắt xe bus ở ngã ba R, xã P, huyện N để bắt xe đi về nhà ở thành phố N sử dụng hết 02 gói ma túy.

Khoảng 10 giờ ngày 22/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đã lấy ở trong lọ nhựa ra 01 gói nhỏ heoin để sử dụng.

Lần thứ ba: Khoảng 13 giờ ngày 22/9/2023, Điền Đức Đ tiếp tục sử dụng số thuê bao 0927.835.359 của mình gọi vào số thuê bao 0363.337.929 của Nguyễn Văn D hỏi "*Anh ơi bán cho em hai gói ma túy bốn trăm",* D đồng ý và trả lời *"Ừ"* và hẹn Đ đến đoạn đường 479C thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện N để bán ma túy cho Đ. Tuy nhiên, Đ hỏi vay tiền để mua ma túy song không vay được của ai nhưng Đ vẫn đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến điểm hẹn đứng đợi D để nói cho D biết là không mua ma túy nữa. Nguyễn Văn D sau khi nhận được điện thoại của Đ hỏi mua ma túy, đã lấy 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng trong lọ nhựa mầu trắng cầm ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35N1-59515 đi từ nhà đến điểm hẹn bán ma túy. Khi gặp nhau, Đ đang định nói do bản thân không còn tiền nên không mua ma túy thì Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp với Công an xã P, huyện N phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái của Nguyễn Văn D 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng giấy bạc mầu vàng bên trong đều có chất bột dạng cục mầu trắng, D khai đây là 02 gói ma

túy loại heroin D cất giấu nhằm mục đích bán cho Điền Đức Đ với giá 400.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong 02 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên vào một phong bì thư, dán kín, có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn D, các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của D tại túi quần phía trước bên phải 400.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VERTU mầu đen lắp 02 số thuê bao (gồm 0973.410.165 và 0363.337.929), xe mô tô biển kiểm soát 35N1-59515; thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của của Điền Đức Đ 02 điện thoại di động gồm điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mầu đen lắp số thuê bao 0927.835.359 và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mầu đen không có sim. Sau đó, Tổ công tác đã đưa Nguyễn Văn D, Điền Đức Đ, người làm chứng cùng toàn bộ vật chứng thu giữ về tại trụ sở Công an xã P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D ở thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N thu giữ trên giường kê tại phòng ngủ của D 01 lọ nhựa mầu trắng trong suốt hình trụ tròn (có đường kính nắp 03cm, đường kính đáy 2,5cm, chiều cao 4,5cm) bên trong lọ có 20 gói nhỏ đều có kích thước (0,5x01)cm, bên trong 20 gói đều có chất bột dạng cục mầu trắng, Nguyễn Văn D khai cả 20 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên là ma túy, loại heroine, D cất giấu để bán kiếm lời.

Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mầu đen lắp số thuê bao 0927.835.359 thu giữ của Điền Đức Đ và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VERTU mầu đen tại số thuê bao 0363.337.929 thu giữ của Nguyễn Văn D có các cuộc điện thoại liên lạc giữa 02 số thuê bao trên vào các ngày 21/9/2023 và 22/9/2023. Kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Samsung mầu đen thu giữ của Điền Đức Đ phát hiện có 01 file video tạo hồi 18 giờ 05 phút ngày 21/9/2023, Đ khai nhận đây là video Đ quay lại quá trình mua ma túy của Nguyễn Văn D vào lúc 18 giờ ngày 21/9/2023.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã sao trích video trên vào 01 đĩa DVD mầu vàng, nhãn hiệu Maxell, dung lượng 4,7 GB bên trong đĩa DVD lưu trữ 01 tập video có tên "1695293816675" dung lượng 47.855KB rồi niêm phong trong 01 phong bì thư theo quy định; đồng thời ra quyết định trưng cầu giám định 01 tệp video được lưu trong đĩa DVD nhãn hiệu Maxell trên có bị cắt ghép, chỉnh sửa hình ảnh không.

Tại bản Kết luận giám định số 857/KL-KTHS-KTS&ĐT ngày 31/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận: *"Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định".*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra quyết định trưng cầu Phòng K - Công an tỉnh N giám định chất ma túy và khối lượng ma túy đối với chất bột dạng cục màu trắng trong 22 gói nhỏ gói, ký hiệu M1, M2 thu giữ của Nguyễn Văn D, để làm căn cứ xử lý theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 775/KL-KTHS-MT ngày 28/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1433 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 1,0237 gam. Tổng khối lượng hai mẫu ký hiệu M1, M2 là 1,1670 gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 đều là ma túy, loại Heroine (heroin).

Heroine (heroin) có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục 1A, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ."

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSNQ-HS ngày 22/12/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D ra trước Tòa án nhân dân huyện Nho Quan để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 2; Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội: " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn D từ 08 (T2) năm tù đến 08 (T2) năm 06 (S1) tháng tù. thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22 tháng 09 năm 2023

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có *ghi "Vật chứng còn lại"* ký hiệu B; 01 phong bì thư để đựng*"01 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D và vỏ phong bì niêm phong ban đầu"* ký hiệu D; 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi *"Số 775/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Văn*

D, SN 1983, xảy ra ngày 22/9/2023 tại xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,0950 gam, M2=0,9389 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong". Đây là công cụ và phương tiện phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N1-595.15 mầu đen bạc, có dán tem Wave *a*, số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 và 01 giấy đăng ký xe mô tô gắn máy số 000179, tên chủ xe Nguyễn Văn D sinh năm 1983, địa chỉ thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, biển số đăng ký 35N1-595.15 mầu đen bạc, số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 do Công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 13/02/2023; và *01 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D.*

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 800.000đồng. Đây là số tiền bị cáo D bán ma túy của anh Điền Đức Đ vào ngày 21/9/2023 bị cáo D đã tiêu sài hết nên không thu giữ được nên cần buộc bị cáo D phải nộp lại 800.000đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Số tiền 400.000 đồng là số tiền cá nhân của bị cáo Nguyễn Văn D nên cần trả lại cho bị cáo D tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 của UBTVQH bị cáo bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án

như biên bản bắt người quả tang, vật chứng thu giữ, biên bản xác minh... Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/9/2023 đến ngày 22/9/2023, Nguyễn Văn D đã 03 lần bán ma túy cho Điền Đức Đ để kiếm lời thu lời bất chính, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 21/9/2023, tại nhà ở của Nguyễn Văn D ở thôn R, xã P, huyện N; Nguyễn Văn D có hành vi bán trái phép 02 gói heroin cho Điền Đức Đ với số tiền 400.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2023, tại đoạn đường thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện N; Nguyễn Văn D có hành vi bán trái phép 02 gói heroin cho Điền Đức Đ với số tiền 400.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 14 giờ ngày 22/9/2023, khu vực đường D thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện N; Nguyễn Văn D cất giấu trái phép 0,1433 gam để bán cho Điền Đức Đ lấy 400.000 đồng và cất giấu 1,0237 gam heroin tại nhà ở thôn R, xã P, huyện N để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp với Công an xã P, huyện N phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, không những thế hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự.

Từ những hành vi và chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy đinh tại điểm b, khoản 2, khoản 5 Điều 251Bộ luật hình sự với tình tiết định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*. Nên cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma tuý

1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

……

b,Phạm tội 02 lần trở lên

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 triệu đồng đến 500.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn D quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình; Khi bị Tổ công tác kiểm tra hành chính bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn D không có.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã từng bị Tòa án huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt hình tù có thời hạn và từng bị cơ quan công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy . Nhân thân bị cáo có án tích tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng cho thấy bị cáo là người đã vi phạm pháp luật, không lấy đó làm bài học để tự cải tạo, tu dưỡng mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần có mức án tương xứng để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội và cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo bản thân bán ma túy để kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với 02 điện thoại di động gồm điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mầu đen lắp số thuê bao 0927.835.359 và điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mầu đen không có sim thu giữ của Điền Đức Đ. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại trên thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Thế A sinh năm 1989, trú tại phố V, phường N, thành phố N. Anh Thế A cho Đ mượn điện thoại di động nhãn hiệu Nokia mầu đen lắp số thuê bao 0927.835.359 và đưa điện thoại di động nhãn hiệu Samsung mầu đen cho Đ để nhờ sửa camera. Việc Đ sử dụng các điện thoại trên để liên lạc mua ma túy và quay video mua ma túy anh Nguyễn Thế A không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả cho anh Nguyễn Thế A 02 chiếc điện thoại trên, là phù hợp.

Trong vụ án này, Điền Đức Đ là đối tượng nghiện ma túy đã mua và sử dụng ma túy trong ngày 21/9/2023; tuy nhiên không thu giữ được vật chứng ma túy Đ sử dụng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã có văn bản đề nghị Công an xã N, thành phố N nơi đối tượng cư trú, có biện pháp quản lý, giáo dục đối với đối tượng Điền Đức Đ, là phù hợp.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép heroine cho Nguyễn Văn D tại khu vực Bến xe khách N, thị trấn N vào ngày 20/9/2023, D khai không biết tên tuổi và địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N1-595.15 mầu đen bạc, có dán tem Wave *a,* số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 và 01 giấy đăng ký xe mô tô gắn máy số 000179, tên chủ xe Nguyễn Văn D sinh năm 1983, địa chỉ thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, biển số đăng ký 35N1-595.15 mầu đen bạc, số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 do Công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 13/02/2023.Tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị V (là vợ bị cáo) có khai chiếc xe trên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo và có công sức đóng góp của con trai bị cáo đi làm về mang tiền cùng với chị V mua chiếc xe trên nhưng do con bị cáo chưa đủ tuổi và tại buổi đi mua xe con bị cáo không có căn cước công dân nên đã để bị cáo đứng tên. Tại cơ quan điều tra chị V có đơn đề nghị xin lại chiếc xe máy với lý do chiếc xe máy trên là phương tiện duy nhất trong gia đình nên chị V có đơn đề nghị xin lại để làm phương tiện đi lại sinh hoạt cho gia đình vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần trả lại chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị V là vợ bị cáo để làm phương tiện đi lại sinh hoạt cho cả gia đình do chiếc xe máy trên là tài sản chung của cả gia đình.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có *ghi "Vật chứng còn lại"* ký hiệu B; 01 phong bì thư để đựng 0*1 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D và vỏ phong bì niêm phong ban đầu"* ký hiệu D; 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi *"Số 775/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Văn D, SN 1983, xảy ra ngày 22/9/2023 tại xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,0950 gam, M2=0,9389 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"*. Đây là công cụ và phương tiện phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: *"01 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D"*. Đây là phương tiện phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 800.000đồng. Đây là số tiền bị cáo D bán ma túy của anh Điền Đức Đ vào ngày 21/09/2023 bị cáo D đã tiêu sài hết không thu giữ được nên cần buộc bị cáo D phải nộp lại 800.000đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Số tiền 400.000 đồng là số tiền cá nhân của bị cáo Nguyễn Văn D nên cần trả lại cho bị cáo D tuy nhiên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí, bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 251, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

Căn cứ Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn D phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy"

2.Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn D 08 (T2) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 22 tháng 9 năm 2023

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có *ghi "Vật chứng còn lại"* ký hiệu B; 01 phong bì thư để đựng *01 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D và vỏ phong bì niêm phong ban đầu"* ký hiệu D; 01 phong bì thư được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật trên mặt phong bì có ghi *"Số 775/KL-KTHS-MT. Mẫu vật hoàn trả sau giám định vụ: Nguyễn Văn D, SN 1983, xảy ra ngày 22/9/2023 tại xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm: M1=0,0950 gam, M2=0,9389 gam đều là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"*. Đây là công cụ và phương tiện phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn D.

Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N1-595.15 mầu đen bạc, có dán tem Wave *a*, số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 và 01 giấy đăng

ký xe mô tô gắn máy số 000179, tên chủ xe Nguyễn Văn D sinh năm 1983, địa chỉ thôn R, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình, biển số đăng ký 35N1-595.15 mầu đen bạc, số máy JA39E2776202, số khung RLHJA3923NY27923 do Công an xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình cấp ngày 13/02/2023 cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị V là vợ bị cáo Nguyễn Văn D.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động mầu đen, mặt sau điện thoại có ghi chữ VERTU thu giữ của Nguyễn Văn D

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2023 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan).

Buộc bị cáo D phải nộp lại 800.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Đây là số tiền bị cáo D bán ma túy của anh Điền Đức Đ hai lần vào ngày 21/9/2023;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 400.000 đồng (Theo ủy nhiệm chi tài khoản 3949.0.1055021.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan lập ngày 02/01/2024).

6.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB*
- *VKSND- H. Nho Quan*
- *Bị cáo*
- *VKSND tỉnh NB*
- *Công an H. Nho Quan*
- *Trại tạm giam*
- *Thi hành án dân sự H. NQ*
- *Sở tư pháp*
- *Lưu*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thị Thanh Nhàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh N